

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO
(lần 1)

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 – 2035” trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 – 2035”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 – 2035” trên địa bàn thành phố Hải Phòng với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy nội lực, tiềm năng, trí tuệ, sức sáng tạo của hội viên, phụ nữ, thúc đẩy phụ nữ tham gia khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, nâng cao quyền năng kinh tế của phụ nữ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp năng động, liên kết chặt chẽ và bền vững. Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) các cấp đóng vai trò kết nối, phối hợp với các cấp, ngành, các tổ chức và chuyên gia nhằm tối ưu nguồn lực, tri thức, công nghệ hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo, góp phần nâng cao vị thế của đội ngũ nữ doanh nhân.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp với Hội LHPN các cấp trong triển khai Đề án. Kết nối, huy động nguồn lực xã hội hóa nhằm hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mô hình khởi nghiệp, phát triển hợp tác xã (HTX), tổ hợp tác (THT) do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ tại địa phương, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Xác định phụ nữ là trung tâm, đổi mới sáng tạo làm động lực và chuyển đổi số - chuyển đổi xanh làm phương pháp chủ đạo. Ưu tiên hỗ trợ phụ nữ yếu thế, khó khăn, phụ nữ khuyết tật... tiếp cận cơ hội khởi nghiệp và nâng cao quyền năng kinh tế.

- Triển khai kế hoạch thực hiện đảm bảo hiệu quả, thực chất, tiết kiệm, đúng tiến độ và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, vai trò của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh doanh bao trùm. Thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Kết nối, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, hỗ trợ chuyên sâu cho các mô hình khởi nghiệp tiêu biểu nhằm tạo ra các điển hình có khả năng nhân rộng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội LHPN các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2026 - 2030:

- a) Có từ 80% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.
- b) Có từ 95% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.
- c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 20.000 doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...
- d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 2.500 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX, THT do phụ nữ làm chủ.
- đ) Hỗ trợ, tư vấn 5.000 doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.
- e) Hướng dẫn 500 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 150 doanh nghiệp, HTX khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.
- g) Phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, HTX đạt 30%.
- h) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 02 doanh nghiệp, HTX, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.
- i) Tham mưu góp ý đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi

ng nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

k) Hỗ trợ chuyên sâu cho 20 mô hình khởi nghiệp, HTX, THT tiêu biểu để tạo điển hình có khả năng nhân rộng.

3. Mục tiêu cụ thể giai đoạn từ 2031 - 2035:

a) Có từ 90% hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

b) 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho 25.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 3.000 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

đ) Hỗ trợ tư vấn 6.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

e) Hướng dẫn 1.000 hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ 300 doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, quản lý thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

g) Phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 35%.

h) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho 05 doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

i) Tham mưu góp ý đề xuất hoặc sửa đổi chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có lồng ghép giới nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

j) Hỗ trợ chuyên sâu cho 30 mô hình khởi nghiệp, HTX, THT tiêu biểu để tạo điển hình có khả năng nhân rộng.

k) Phân đầu kết nối, xây dựng 01 hệ sinh thái khởi nghiệp thân thiện với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh. Thành lập mạng lưới mentor, cố vấn hỗ trợ đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án:

a) Phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân, khuyết tật, phụ nữ trong hộ gia đình có người khuyết tật; nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV; phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi trở về từ các khu công nghiệp, khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

b) Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

c) Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó, có ít nhất một người phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp); HTX do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng Giám đốc, Chủ nhiệm HTX, thành viên Ban kiểm soát,); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và THT do phụ nữ quản lý.

d) Doanh nghiệp, HTX tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, HTX sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hoá, khai thác tài nguyên bản địa...).

e) Hội Nữ doanh nhân, Câu lạc bộ nữ doanh nhân và cố vấn khởi nghiệp.

g) Cán bộ Hội LHPN các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Phạm vi: Đề án được thực hiện trong phạm vi toàn thành phố

3. Thời gian thực hiện: Đề án chia thành 02 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026 - 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 - 2035.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đảm bảo bình đẳng giới; vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội đất nước; đa dạng các phương thức truyền thông; tôn vinh, ghi nhận của xã hội, gia đình đối với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

b) Biên soạn, phát hành sản phẩm truyền thông đa nền tảng, truyền thông

đa chiều, hướng đến nhiều nhóm đối tượng. Lòng ghép tuyên truyền tại các buổi sinh hoạt chi, tổ, CLB, mô hình hoạt động của Hội.

c) Tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững; tổ chức truyền thông về Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp hàng năm.

d) Tổ chức diễn đàn, hội thảo trao đổi của các chuyên gia, cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức trong nước, quốc tế về lĩnh vực phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tổ chức khởi động Đề án, Hội nghị đánh giá, sơ, tổng kết định kỳ.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền về Đề án, về các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, gương phụ nữ tiêu biểu trên các phương tiện thông tin. Nâng cấp, mở chuyên mục hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Hội LHPN thành phố; quản trị fanpage; giới thiệu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, mở chuyên mục như Phụ nữ khởi nghiệp, Phụ nữ với nền kinh tế số trên sóng phát thanh, truyền hình.

Nghiên cứu vận hành cổng thông tin, chuyên mục hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo các chuyên đề riêng cho phụ nữ khởi nghiệp tại chương trình Hải Phòng- Cafe khởi nghiệp sáng tạo.

2. Phát triển và kết nối các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Hỗ trợ thành lập và duy trì hoạt động các nhóm, câu lạc bộ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ trí thức, Hội Nữ doanh nhân thành phố và các doanh nghiệp, chuyên gia tham gia cố vấn khởi nghiệp:

- Củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nữ doanh nhân, Hội Nữ trí thức thành phố. Thành lập, phát triển các Hội Nữ doanh nhân, Nữ trí thức tại các xã, phường, đặc khu, các mô hình CLB phù hợp.

- Kết nối, hỗ trợ doanh nhân nữ khởi nghiệp sáng tạo, phát triển kinh doanh, thực hiện trách nhiệm cộng đồng. Thúc đẩy hoạt động thương mại, xúc tiến đầu tư, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

b) Tổ chức các hoạt động kết nối giữa Nhà nước - Chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội LHPN các cấp - Các đối tác chiến lược và các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp:

Xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có sự kết nối chặt chẽ giữa chính quyền - tổ chức Hội - doanh nghiệp - trường đại học - nhà đầu tư - cộng đồng doanh nhân giúp phụ nữ tự tin trong phát triển kinh tế, mạnh dạn đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ. Xây dựng hệ thống cố vấn khởi

nghiệp 50 mentor gồm doanh nhân và chuyên gia cố vấn, nhà quản lý đồng hành hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Tổ chức các chương trình Mentor -mentee.

Tổ chức các hoạt động kết nối, xúc tiến thương mại giữa doanh nghiệp nữ, HTX, THT do phụ nữ làm chủ với các doanh nghiệp đầu chuỗi, siêu thị, sàn thương mại điện tử.

c) Tăng cường gắn kết các doanh nghiệp tư nhân, đặc biệt là các tập đoàn lớn vào hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thông qua thực hiện trách nhiệm xã hội, chương trình cố vấn, đầu tư.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

a) Tổ chức Ngày Phụ nữ khởi nghiệp, Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề phù hợp với từng năm; tập huấn, hướng dẫn phụ nữ xây dựng ý tưởng kinh doanh, đề án để tham gia cuộc thi, nâng cao kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ dự thi; tham gia các chương trình hỗ trợ hoặc kết nối nhà đầu tư.

b) Tổ chức các hoạt động hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng, dự án có tiềm năng, quan tâm các dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh doanh bền vững, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, bao gồm: tư vấn, đào tạo, cung cấp chuyên gia, truyền thông, hoàn thiện mô hình kinh doanh, khởi nghiệp; hỗ trợ vật tư, nguyên vật liệu thiết yếu, chuẩn hoá chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, mẫu mã, bao bì, kết nối thị trường...

c) Hỗ trợ chuyển đổi số cho phụ nữ khởi nghiệp

Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, HTX, THT do phụ nữ quản lý tham gia chuyển đổi số. Tuyên truyền nâng cao nhận thức số, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho phụ nữ. Truyền thông, đào tạo, ương mầm và hỗ trợ áp dụng trực tiếp các công cụ số trong quản trị doanh nghiệp, bán hàng, quản lý tài chính, kỹ năng số, quản lý bán hàng trên nền tảng số, ứng dụng công AI, IoT và truy xuất nguồn gốc, hóa đơn điện tử, kế toán số...

d) Hỗ trợ chuyển đổi xanh cho phụ nữ khởi nghiệp

Tuyên truyền, tập huấn, đào tạo, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý tham gia chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, giảm phát thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên, áp dụng công nghệ sạch để tạo ra sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường và sức khỏe con người góp phần thực hiện mục tiêu phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn. Xây dựng hệ thống quản trị ESG về pháp lý, tiêu chuẩn hoá quy trình, sản phẩm; hoàn thiện mẫu mã, bao bì, thương hiệu, kết nối, giới thiệu xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP của chủ thể phụ nữ khởi nghiệp và sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ tham gia chuỗi cung ứng xanh.

Hỗ trợ các mô hình đạt chứng nhận môi trường, các mô hình ứng dụng các

giải pháp xanh như xử lý chất thải, tái chế phế liệu, sử dụng năng lượng mặt trời, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, hỗ trợ các sản phẩm OCOP, hữu cơ, xây dựng nhà màng, nhà lưới..

đ) Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp quan tâm phụ nữ tại khu vực nông thôn, vùng khó khăn. Xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu đào tạo phù hợp từng giai đoạn khởi nghiệp (tiền ươm tạo, ươm tạo, tăng tốc) và ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, bồi dưỡng phụ nữ khởi nghiệp, kỹ năng quản trị doanh nghiệp, quản trị số.

e) Hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp pháp lý

Tuyên truyền hỗ trợ, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh, phụ nữ khởi nghiệp về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, thuế, tài chính...

f) Hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ

Hướng nghiệp và hỗ trợ kỹ năng nghề, khởi nghiệp, ưu tiên phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ tư vấn hoàn thiện mô hình kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ làm chủ, HTX do phụ nữ quản lý.

g) Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp, nâng cao chất lượng hoạt động của doanh nghiệp, HTX do phụ nữ tham gia quản lý

Tư vấn, hướng dẫn hộ kinh doanh cá thể do phụ nữ làm chủ chuyển đổi thành doanh nghiệp, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên.

h) Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

Hỗ trợ, tư vấn cho Doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của Trung ương, địa phương. Bố trí nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay phụ nữ khởi nghiệp.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội LHPN các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Phát triển và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội các cấp đủ số lượng, đáp ứng yêu cầu chất lượng gắn với bồi dưỡng, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức và kỹ năng quản lý vận hành các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp cho cán bộ Hội các cấp, phát triển kỹ năng mềm, tư vấn, điều phối, kết nối và xây dựng mạng lưới các thành phần của hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp (cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp, tổ chức trong nước, quốc tế, chuyên gia...).

b) Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và tham mưu đề xuất góp

ý chính sách liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; tham gia góp ý xây dựng và triển khai các công cụ quản lý, giám sát đề án có lồng ghép giới để đánh giá mức độ phù hợp và tác động đến phụ nữ khởi nghiệp.

c) Phát triển, thành lập nhóm chuyên gia, cố vấn của Hội LHPN các cấp điều phối hoạt động về lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bao trùm trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

d) Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ trong các cấp Hội để theo dõi tiến độ, chất lượng và nắm bắt thông tin, điều chỉnh kịp thời.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

a) Nghiên cứu dự báo tình hình có thể ảnh hưởng tới hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh.

b) Giám sát, phản biện chính sách, tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương với phụ nữ khởi nghiệp, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

Tham mưu tổ chức ít nhất 1 cuộc đối thoại cấp thành phố, các địa phương đơn vị tùy tình hình tham mưu tổ chức hoạt động đối thoại với lãnh đạo, cấp ủy chính quyền địa phương về các vấn đề có liên quan đến phụ nữ trẻ em trong đó có khởi nghiệp, phát triển kinh tế.

c) Xây dựng và đề xuất triển khai các mô hình, giải pháp đột phá nhằm huy động nguồn lực đầu tư, ươm tạo sản phẩm, thương mại hoá tài sản trí tuệ, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn với chuyển giao khoa học công nghệ, thiết lập mạng lưới phụ nữ khởi nghiệp và tăng cường gắn kết Nhà nước - Chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội LHPN các cấp - Các đối tác chiến lược...

d) Tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hoá nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, trao đổi và tham quan học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước; chủ động xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hợp tác quốc tế; huy động các nguồn tài trợ phục vụ hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

b) Chủ động kết nối, tìm kiếm và huy động các nguồn tài chính xanh; hỗ trợ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và các hợp tác xã trên địa bàn tiếp cận các

nguồn vốn phục vụ phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh thân thiện với môi trường.

c) Nghiên cứu và tham mưu cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích hợp tác với các tập đoàn công nghệ, viện nghiên cứu quốc tế, doanh nghiệp kiều bào và chuyên gia nữ Việt Nam ở nước ngoài để thúc đẩy chuyển giao công nghệ, hỗ trợ nghiên cứu – phát triển cho các doanh nghiệp nữ.

d) Đa dạng hóa các hình thức huy động sự đóng góp từ cộng đồng, các tổ chức xã hội, cá nhân để tăng cường nguồn lực cho Đề án. Lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp của Đề án vào các chương trình, đề án, dự án có liên quan, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho triển khai thực hiện Đề án.

7. Sơ kết, tổng kết Đề án

Tổ chức sơ kết Đề án giai đoạn 2026-2030, tổng kết Đề án giai đoạn 2026-2035, khen thưởng các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành, bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định của văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Đẩy mạnh xã hội hoá nguồn lực, huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Đề án; phối hợp lồng ghép các nhiệm vụ của các chương trình, dự án, kế hoạch khác để thực hiện Đề án theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố

a) Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn xây dựng kế hoạch và kinh phí thực hiện Đề án; tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn sơ kết, tổng kết các hoạt động của Đề án.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hỗ trợ, hướng dẫn Hội LHPN cấp xã xây dựng kế hoạch và kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực thực hiện Đề án phù hợp với đặc thù của địa phương, đơn vị.

c) Hằng năm, trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung khác của Đề án và kế hoạch thực hiện, lập dự toán kinh phí, gửi cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

d) Phối hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức vận động nguồn lực, phát huy nội lực, lồng ghép với các hoạt động, chương trình, đề án khác của Hội để triển khai, thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

e) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Đề án định kỳ theo từng năm, giai đoạn và đột xuất; trên cơ sở đó đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Đề án bảo đảm phù hợp thực tế, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

g) Tham mưu khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Đề án theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Hội LHPN và các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan. Hướng dẫn lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính kế toán, thuế, hoá đơn điện tử...

c) Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý; hỗ trợ doanh nghiệp, HTX do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực của thành viên; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tiếp cận Quỹ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư mạo hiểm.

b) Nghiên cứu vận hành cổng thông tin, chuyên mục hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo các chuyên đề riêng cho phụ nữ khởi nghiệp tại chương trình Hải Phòng- Cafe khởi nghiệp sáng tạo. Nghiên cứu thử nghiệm hệ sinh thái tiện ích số cho phụ nữ khởi nghiệp.

c) Lồng ghép hỗ trợ nguồn lực, hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG), xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường.

a) Lồng ghép các hoạt động của Đề án trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào các chương trình, đề án có liên quan. Bố trí các nguồn lực từ các chương trình, Đề án thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của sở trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

b) Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nông

thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh, phát triển các sản phẩm OCOP.

c) Lựa chọn các mô hình tiêu biểu để hỗ trợ chuyên sâu: các mô hình ứng dụng các giải pháp xanh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái, hỗ trợ các sản phẩm OCOP, hữu cơ, xây dựng nhà màng, nhà lưới...

5. Sở Nội vụ:

Lồng ghép nội dung hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp vào chương trình hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ.

Phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan để Hội LHPN các cấp, các địa phương thực hiện hiệu quả Đề án và tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời.

6. Sở Công Thương

Phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế; ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Rà soát khung chương trình đào tạo tại các trường cao đẳng, trung cấp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh của sinh viên nữ.

b) Phối hợp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, doanh nhân nữ tiếp cận các chương trình đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa nhằm tăng cường kỹ năng số và hiểu biết về thương mại điện tử, đặc biệt đối với phụ nữ có khả năng tiếp cận giáo dục hạn chế.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Triển khai, hướng dẫn chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hoá dân tộc.

9. Sở Ngoại vụ

Kết nối với các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các quỹ đầu tư nước ngoài để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp về nguồn vốn, công nghệ, năng lực quản trị, tiếp cận thị trường; vận động nguồn lực quốc tế triển khai các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, nâng cao năng lực chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Vận động phụ nữ kiều bào về nước khởi nghiệp, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

10. Sở Tư pháp

Phối hợp tuyên truyền, tư vấn pháp lý, trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp,

HTX, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ và phụ nữ khởi nghiệp về các chính sách liên quan. Tham mưu đề xuất chính sách về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

11. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 6, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

a) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khu vực 6: phối hợp triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện; hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cho chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là phụ nữ. Phối hợp đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

b) Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính, hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả cho thành viên vay vốn; Hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội. Tham mưu cho UBND thành phố bố trí nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho phụ nữ khởi nghiệp vay vốn..

c) Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận các sản phẩm cho vay ưu đãi phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể thành phố, trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện Đề án, giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; đẩy mạnh tuyên truyền, lồng ghép vào các phong trào thi đua, cuộc vận động, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

13. Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng và các cơ quan báo chí, truyền thông

Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Đề án và các hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, điển hình phụ nữ khởi nghiệp tiêu biểu, thành công, xuất sắc trên các lĩnh vực. Mở chuyên trang/chuyên mục hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

14. Liên minh Hợp tác xã thành phố

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, HTX cho hội viên, phụ nữ, tập huấn nâng cao năng lực cho các lãnh đạo, thành viên HTX. Hỗ trợ thành lập, kiện toàn các HTX do phụ nữ tham gia quản lý. Hỗ trợ các HTX được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX.

15. Hội Nữ doanh nhân thành phố, Hội Nữ trí thức thành phố

a) Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, đào tạo, tư vấn cho phụ nữ khởi nghiệp; Huy động, khuyến khích các doanh nhân, trí thức thành công tham gia chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, khích lệ tinh thần khởi nghiệp cho hội viên, phụ nữ.

b) Hội Nữ doanh nhân thành phố thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để hội viên phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, giúp hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ chuyển đổi thành doanh nghiệp, hỗ trợ tăng cường hợp tác kinh doanh, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do nữ làm chủ. Phát triển mạng lưới CLB nữ doanh nghiệp, tham gia mạng lưới cố vấn khởi nghiệp.

15. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Đề án 2415 và các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

b) Chỉ đạo Hội LHPN phối hợp với các phòng, ban, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan của Đề án; hàng năm chủ động cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

c) Chỉ đạo Hội LHPN xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp trên địa bàn; định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả, tác động của Đề án, các hoạt động quản lý Đề án theo quy định.

Các sở, ngành, địa phương, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch chủ động triển khai thực hiện, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Hội LHPN thành phố để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND thành phố;
- UB MTTQ VN TP; các TCCT-XH TP;
- Hội LHPN thành phố;
- Các Sở, ngành TP;
- Ngân hàng NN chi nhánh khu vực 6,
Ngân hàng CSXH, Ngân hàng NN&PTNT
chi nhánh Hải Phòng và Hải Dương;
- Liên minh HTX thành phố;
- Hội nữ doanh nhân, Nữ trí thức TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

